



QUY CHẾ ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Đại hội) của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP (Tổng công ty) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 – 2029 theo các quy định sau:

ĐIỀU 1. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Tổng công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/4/2024 theo thông báo của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi chung là “Cổ đông”) hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2024 - 2029

- HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 là 04 thành viên;
- BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 là: 03 thành viên.

ĐIỀU 3. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS

- Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều 41 Điều lệ Tổng công ty, cụ thể:*
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty.
 - Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm (05) công ty khác.
 - Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty.
- b. *Tiêu chuẩn thành viên BKS: theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và Điều 54 Điều lệ Tổng công ty, cụ thể:*
- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
 - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
 - Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty; người đại diện phần vốn của Tổng công ty, người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty được tự ứng cử hoặc đề cử người vào HĐQT và BKS.
- Số lượng mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thành viên HĐQT/BKS thực hiện như sau:
 - + Đề cử thành viên HĐQT: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Theo đó: cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
 - + Đề cử thành viên BKS: Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Theo đó: cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử

tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

c. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, BKS được quyền ứng cử, đề cử chậm nhất là trước khi ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội.
- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn có thể gửi hồ sơ ứng cử, đề cử trước khi tiến hành Đại hội về địa chỉ: Phòng Tổ chức lao động, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP, Số 57 Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Việc ứng cử, đề cử tại Đại hội có thể được thực hiện trước khi tiến hành chốt danh sách ứng cử viên. Trường hợp này, hồ sơ của người ứng cử hoặc được đề cử tại Đại hội phải được nộp cho Đoàn chủ tịch.
- Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:
 - o Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
 - o Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu) ;
 - o Bản sao (có chứng thực): CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Các biểu mẫu được đính kèm Thông báo này và được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <https://www.hancorp.vn>.

Đoàn chủ tịch có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ và công bố ứng cử, đề cử là đủ điều kiện để đưa ra bầu cử tại Đại hội.

ĐIỀU 4. DANH SÁCH CÁC ỨNG VIÊN

Dựa trên Đơn đề nghị ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT/BKS của Tổng công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia để bầu làm thành viên HĐQT/ BKS và thông qua danh sách tại Đại hội.

ĐIỀU 5. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Tổng công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; có thể tiến hành bầu đồng thời HĐQT và BKS bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.
2. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu đơn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên

3. Phiếu bầu cử:

a. Hình thức phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu bầu cử thành viên HĐQT” và một “Phiếu bầu cử thành viên BKS”.
- Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên vào thành viên HĐQT và BKS; tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu bầu mà cổ đông/đại diện theo ủy quyền được quyền biểu quyết. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

b. Cách ghi phiếu bầu:

Để thuận tiện cho các cổ đông khi tham gia bầu cử, cổ đông có thể thực hiện bầu theo các cách sau:

- Cách 1: Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng cử viên mà mình tín nhiệm.
- Cách 2: Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên tùy theo tín nhiệm của mình. Số phiếu biểu quyết ghi cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông.

c. Phiếu bầu cử được coi là hợp lệ khi:

- + Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
- + Bầu không vượt quá số thành viên HĐQT hoặc BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua hoặc phiếu trắng.
- + Phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu bầu lại.
- + Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên không lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó.

d. Phiếu bầu cử không hợp lệ khi:

- + Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
- + Bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT hoặc BKS đã được Đại hội thông qua;
- + Bầu quá số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

4. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT hay BKS.
- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
 - + Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
 - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - + Tổ chức kiểm phiếu;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
 - + Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch;
- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Số người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
- Trường hợp có từ hai người trở lên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì Đại hội quyết định hình thức biểu quyết bằng thẻ hoặc bầu lại đối với riêng những người đó.

6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ

tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

ĐIỀU 6. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI